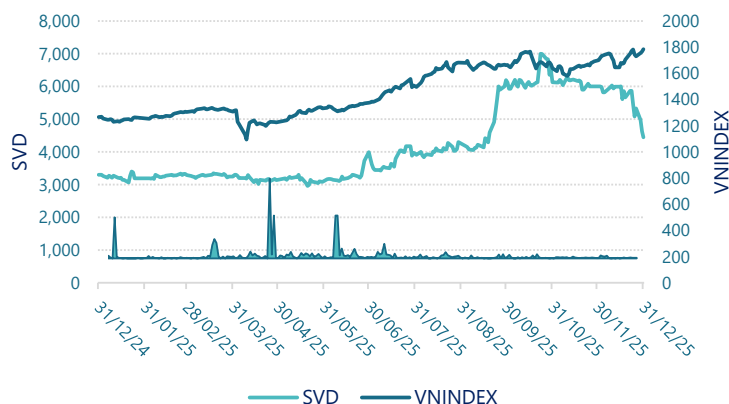


CTCP Đầu tư và Thương mại Vũ Đăng (HSX: SVD)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	4,450
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	7,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	2,960
SL cổ phiếu LH	27,605,908
KLGD BQ 20 phiên (CP)	85,940
% sở hữu nước ngoài	0.1%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	123
P/E	57.7
EPS	77

DT thuần

Q4/25

98.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▼14.5 | -12.9%

YoY: ▼15.5 | -13.6%

LN sau thuế

Q4/25

0.42

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.67 | -61.7%

YoY: ▼9.98 | -96.0%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

2.6%

+/- YoY: ▼ 4.8%

DT thuần

2025

317

tỷ VNĐ

YoY: ▼25.0 | -7.4%

LN sau thuế

2025

2.13

tỷ VNĐ

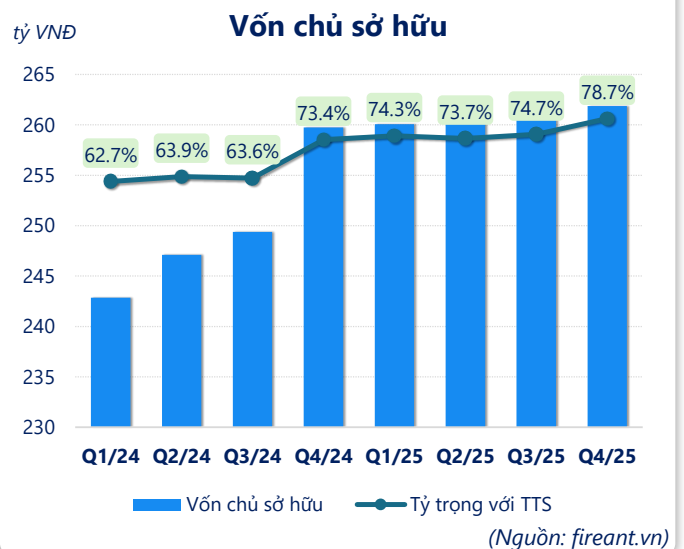
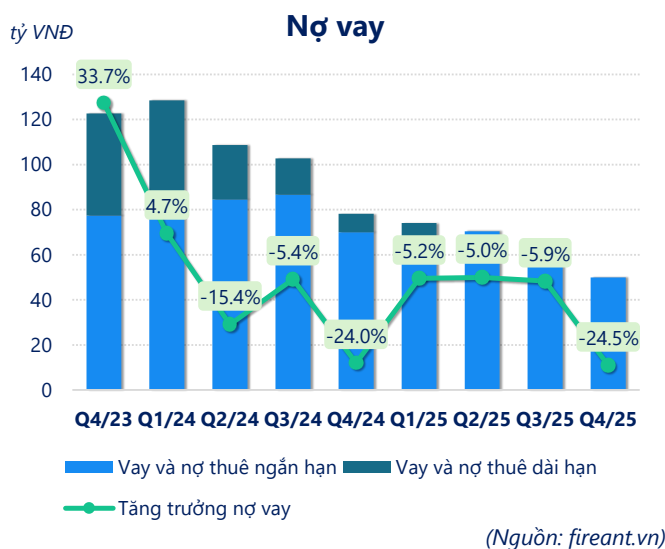
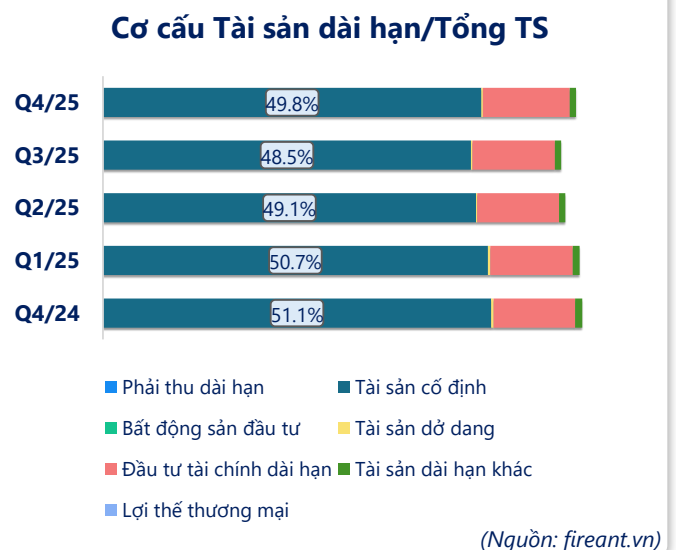
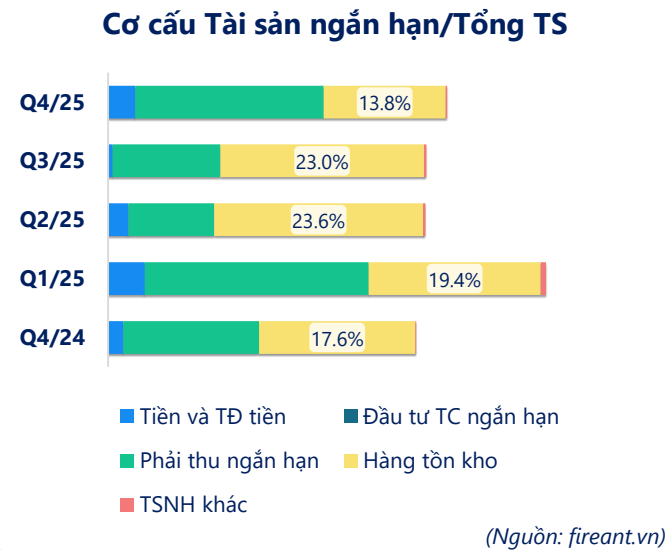
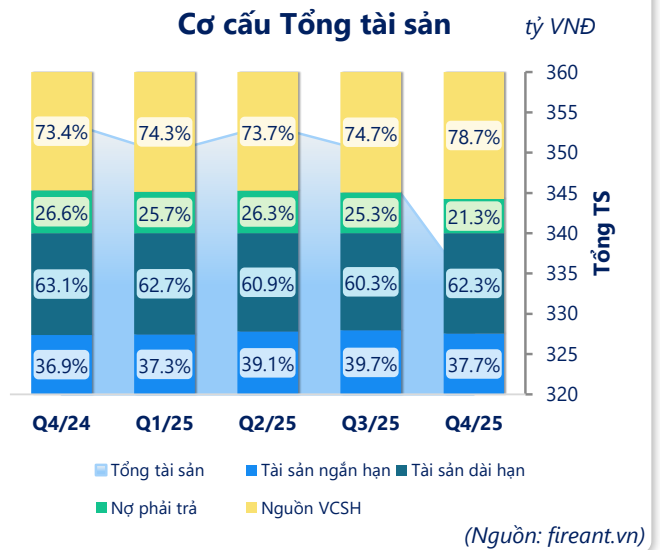
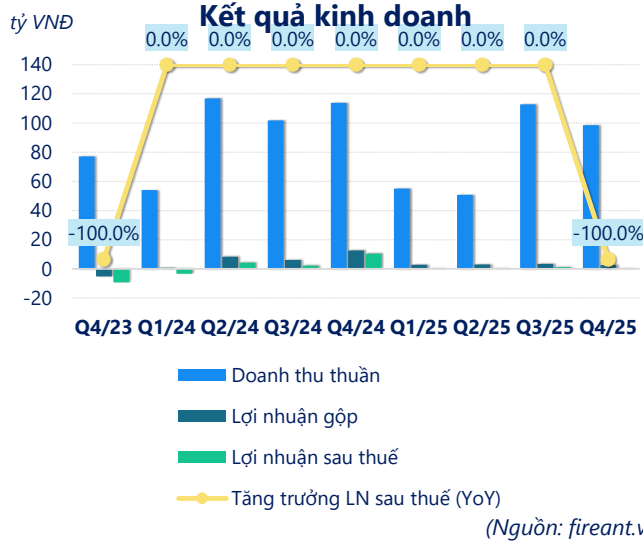
YoY: ▼11.5 | -84.3%

ROE

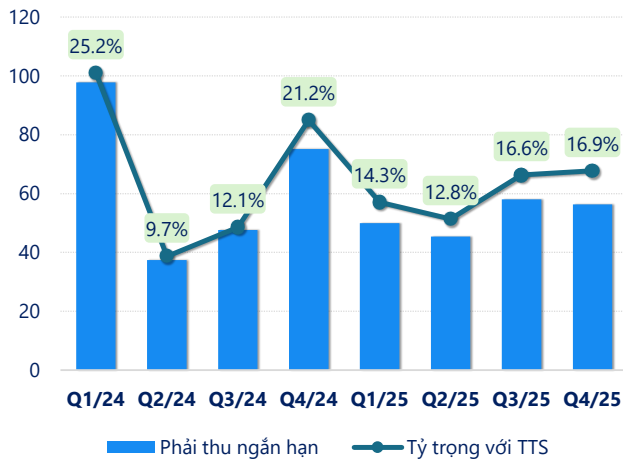
2025

0.8%

+/- YoY: ▼ 4.6%

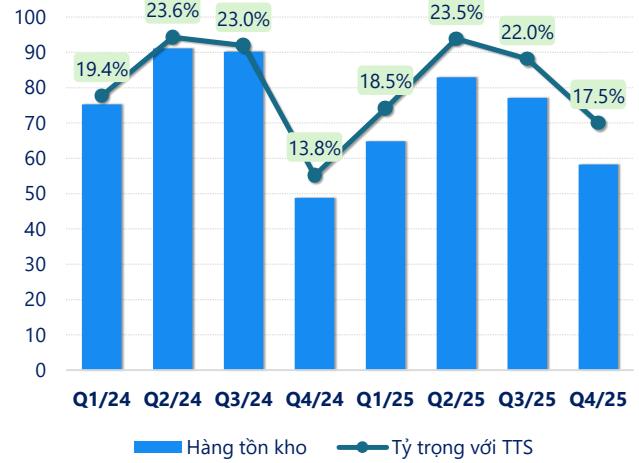


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


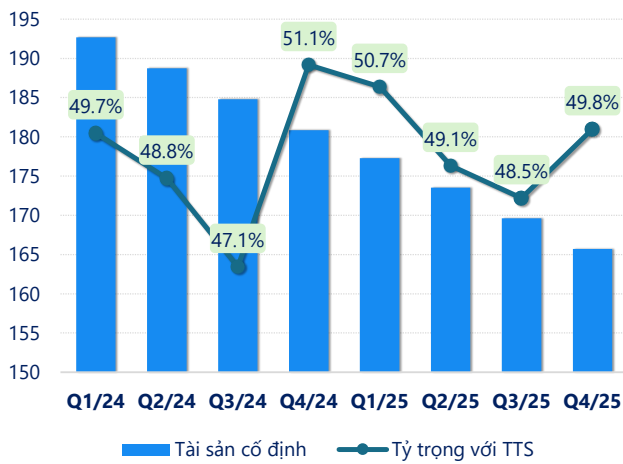
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


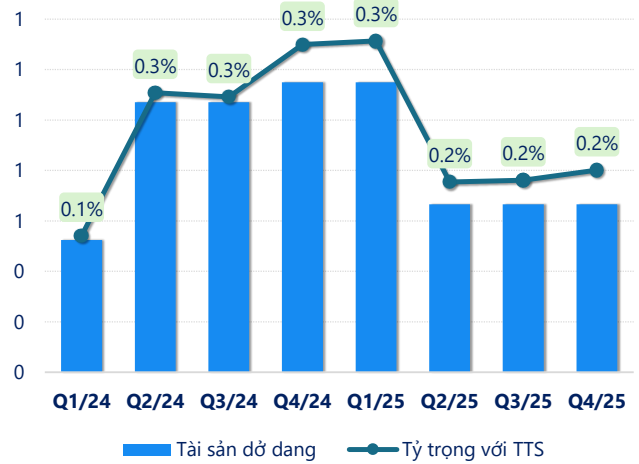
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

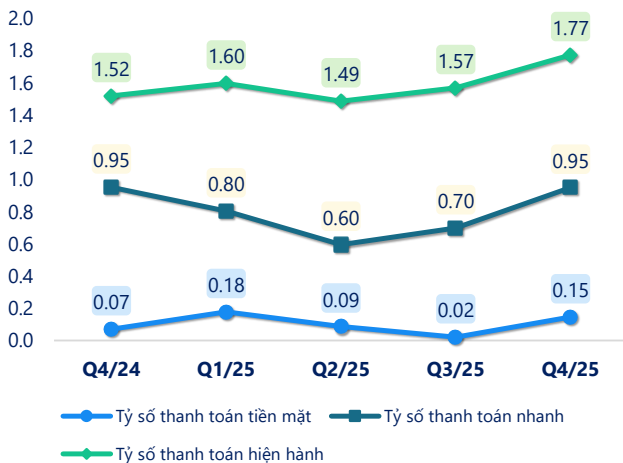
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

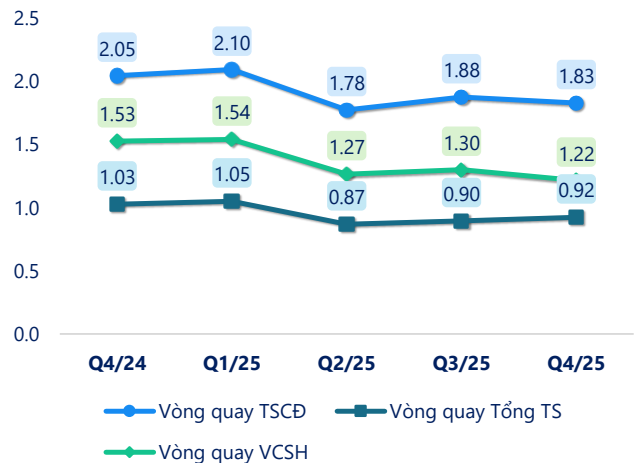
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	354	350	353	350	333
Tài sản ngắn hạn	131	130	138	139	125
Tiền và tương đương tiền	6.10	14.5	8.15	1.83	10.3
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	75.2	49.9	45.4	58.1	56.3
Hàng tồn kho	48.8	64.8	82.9	77.1	58.3
Tài sản ngắn hạn khác	0.53	1.14	1.84	1.91	0.58
Tài sản dài hạn	223	220	215	211	207
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	181	177	174	170	166
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	1.15	1.15	0.67	0.67	0.67
Đầu tư tài chính dài hạn	38.0	38.0	38.0	38.0	38.0
Tài sản dài hạn khác	3.35	3.13	2.91	2.80	2.79
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	94.2	89.9	93.1	88.6	70.7
Nợ ngắn hạn	86.0	81.7	93.1	88.6	70.7
Vay và nợ thuê ngắn hạn	69.9	65.8	70.3	66.2	50.0
Phải trả người bán ngắn hạn	6.39	5.96	5.21	3.55	1.33
Nợ dài hạn	8.24	8.24	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	8.24	8.24	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	260	260	260	261	262
Vốn chủ sở hữu	260	260	260	261	262
Vốn điều lệ	276	276	276	276	276
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)